

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2017/HSST

Ngày: 15/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Nguyễn Phin.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chu Văn Mốt.
2. Ông Lê Hùng Cường.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà – cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Chính – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2017/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đàm Văn X**, sinh ngày 12/8/1989 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Nùng; con ông: Đàm Văn H3 và bà Phùng Thị P2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/10/2016, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

– *Người bị hại:*

1. **Nông Văn H** (đã chết).
2. **Nguyễn Văn C**, sinh ngày 18/9/1989.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm C, xã B, huyện V, tỉnh T. Có mặt.

– *Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nông Văn H: **Nông Văn H1*** (anh trai ruột của Nông Văn H), sinh ngày 24/6/1985.

Nơi ĐKKHKT: Xóm Q, xã B, huyện V, tỉnh T. Có mặt.

– *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Nông Văn H: Ông **Lương Văn C1*** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đàm Văn X bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bởi hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 01/10/2016, Đàm Văn X cùng bạn là Phùng Văn C2, Phùng Văn S, Hoàng Công Đ (đều sinh năm 1994), Hoàng Văn T (sinh năm 1966), cùng trú tại: Thôn L, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn và Vũ Minh H4 (sinh năm 1994, trú tại: Thôn K, xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn) đến quán DH (thuộc thôn K, xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn) hát karaoke. Cùng thời điểm trên, Nông Văn H (sinh năm 1989, trú tại: Xóm Q, xã B, huyện V, tỉnh T); Nguyễn Văn C (sinh năm 1989, trú tại: Xóm C, xã B, huyện V, tỉnh T); Linh Văn D (sinh năm 1989, trú tại: Xóm C, xã B, huyện V, tỉnh T) và Chu Văn L (sinh năm 1990, trú tại: Xóm C, xã B, huyện V, tỉnh T) cũng đến quán thuê phòng hát.

Sau khi hát xong, H cùng C, D và L ra ngoài quán ngồi uống rượu tại bàn gần quầy lễ tân. Khoảng 0 giờ ngày 02/10/2016, X cùng S từ phòng hát ra ngoài quán gọi 02 cốc cà phê rồi ngồi ở bàn ngoài cùng gần cửa quán. Lương Thị Hoài A (sinh năm 1995, trú tại: Thôn K, xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn) là nhân viên đứng ở quầy lễ tân không nghe rõ nên hỏi lại X gọi đồ uống gì. Thấy X to giọng gọi cà phê lần thứ hai, C đứng dậy, tự xưng mình là chủ quán rồi cùng H đi về bàn của X. Lúc này, S quay vào phòng hát. Khi đến bàn của X, C đứng phía sau bên phải X dùng tay phải tát vào má phải X rồi C và H lại quay về bàn của mình. Bị đánh, X chạy ra sân nơi để xe của quán lấy 01 con dao nhọn, loại dao gấp để ở giá của một chiếc xe mô tô Dream đút vào túi quần rồi đi đến bàn nơi H, C, D và L đang ngồi hỏi "*lúc nãy em làm gì mà các anh tát em?*". Nông Văn H đứng dậy tay phải cầm chiếc điều cà vạt 01 phát vào đầu X. X lùi lại dùng tay phải rút dao ra, bất lười dao giơ về phía H và C thì H và C bỏ chạy ra cổng quán. D và L ôm X can ngăn thì X gấp dao lại đút dao vào túi quần.

C chạy theo tỉnh lộ 244 về phía thị trấn M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn đến ngã 3 đường rẽ vào Trạm bơm nước thôn KII, xã Q thì dừng lại và gọi điện cho H. Khoảng 03 phút sau thì H cầm theo chiếc điều cà vạt chạy đến. C và H đứng phía trong đường rẽ vào Trạm bơm nước thôn KII.

Biết sự việc xảy ra đánh nhau, Phùng Văn C2 cùng các bạn từ phòng hát ra quán hỏi thì được X cho biết vừa bị C và H đánh. Sau đó, X bảo C2 điều khiển xe mô tô của X chở X về nhà. Con dao nhọn X mang theo và đút trong túi quần bên phải. Khi C2 điều khiển xe chở X đến ngã 3 đường rẽ vào Trạm bơm nước thôn KI thì thấy C và H đang đứng ở đó nên X bảo C2 dừng xe bên trái đường gần nơi C và H đứng. X xuống xe tay phải cầm dao tiến về phía C và H, còn C2 vẫn ngồi trên xe. Thấy X xuống xe tiến về phía mình thì H tay cầm điều cà vạt, C đứng sau H cũng lao về phía X. H dùng điều cà vạt về phía X thì X giơ tay lên đỡ và bị chính con dao nhọn của mình gây thương tích chảy máu ở ngón tay cái bàn tay phải. X tay phải cầm dao đâm nhiều phát về phía H và C. Trong đó, 01 phát trúng vào cằm trái, 01 phát vào ngực trái và 01 phát vào ngực phải.

Thấy sự việc xảy ra đánh nhau, Phùng Văn C2 xuống xe can ngăn túm áo của X. Cùng lúc này, C bỏ chạy về phía Trạm bơm nước thôn KI. Sau đó, H cũng bỏ

chạy theo sau C. X nhặt que củi cạnh đường đuổi theo H. Trong lúc can ngăn, C2 phát hiện bản thân bị thương chảy máu ở ngực trái và đùi phải đã gọi X nên X quay lại thấy C2 bị chảy máu, X điều khiển xe chở C2 đến Trạm y tế xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn và vứt con dao dùng đâm H và C tại vỉa hè giáp với tường rào phía bên phải cổng ra vào Trạm y tế.

Nguyễn Văn C bỏ chạy và ẩn nấp tại khu vực ruộng lúa trên đường vào Trạm bơm nước thôn KI. Nông Văn H chạy vượt qua ruộng lúa nơi C ẩn nấp thì gục ngã tại đường bê tông và bất tỉnh. Thấy H nằm bất tỉnh, C đã gọi điện thoại cho Dũng và Lai đến rồi cùng đưa H vào Trạm y tế xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn cấp cứu.

Sau khi sơ cứu, C được chuyển đến Trung tâm y tế huyện H, tỉnh Lạng Sơn. H và C được chuyển đến Trạm y tế xã B, huyện V, tỉnh T. Trên đường đi cấp cứu thì H tử vong, còn C được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh T điều trị. (BL: 299-230; 249-250; 255-260; 265-266; 271-272; 321; 334-339; 360-367; 372-375; 394-465).

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 96/2016/TT ngày 18/11/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn, Nông Văn H chết là do suy hô hấp, suy tuần hoàn do mất máu tối cấp hậu quả của vết thương thấu ngực, xuyên phổi, thấu tim do vật sắc nhọn gây nên. (BL: 68)

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 251/2016/tgT ngày 25/11/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn: Nguyễn Văn C bị thương tích sẹo nhỏ vùng ngực trái trên đường rạch giữa tương ứng khoang lên sườn V bên trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể 03% (Ba phần trăm). (BL: 117)

Tại bản cáo trạng số: 65/VKS-P1 ngày 11/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đàm Văn X về tội Giết người theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự và tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Văn X thừa nhận khoảng 21 giờ ngày 01/10/2016 bị cáo cùng một số bạn bè đến quán DH (thuộc thôn K, xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn) hát karaoke. Trong lúc bị cáo gọi chủ quán lấy đồ uống thì bị Nguyễn Văn C vô cớ dùng tay tát vào mặt và Nông Văn H dùng điều cày đánh vào đầu. Sau đó có người can ngăn nên sự việc chấm dứt. Trên đường từ quán hát về nhà đến ngã 3 đường rẽ vào Trạm bơm nước thôn KI thì nhìn thấy C và H nên bị cáo bảo C2 dùng xe bên trái đường gần nơi C và H đứng. C và H cũng lao về phía bị cáo, H dùng điều cày vọt về phía bị cáo, do đang bức xúc vì trước đó C, H đã vô cớ đánh bị cáo nên bị cáo đã cầm dao đâm nhiều phát về phía H và C. Bị cáo thừa nhận cái chết của H và thương tích của C là do bị cáo gây ra, bị cáo chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với cộng đồng và xã hội.

Người đại diện của người bị hại Nông Văn H là anh Nông Văn H1 tại phiên tòa cho rằng mặc dù Nông Văn H có hành vi sai trái nhưng chưa gây ra thương tích cho Đàm Văn X, hành vi phạm tội của X đã làm cho gia đình bị hại mất đi

một người con, em út trong gia đình. Đồng thời là người ở cùng bố mẹ có nghĩa vụ chăm sóc phụng dưỡng bố mẹ khi tuổi già. Từ đó anh Nông Văn H1 yêu cầu bị cáo Đàm Văn X bồi thường: Mai táng phí 23 triệu; tiền tổn thất tinh thần là 100 tháng lương cơ sở tương đương 130 triệu đồng; tiền trợ cấp nuôi dưỡng bố mẹ của nạn nhân là từ 02 đến 04 triệu đồng/tháng/02 người. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Đàm Văn X mức án 12 năm tù.

Người bị hại Nguyễn Văn C tại phiên tòa thừa nhận bản thân khi đó say rượu nên đã tát bị cáo Đàm Văn X một phát vào má phải khi X gọi chủ quán lấy đồ uống, Nguyễn Văn C thừa nhận hành vi của mình chính là nguyên nhân dẫn đến vụ án. Về trách nhiệm dân sự Nguyễn Văn C yêu cầu bị cáo bồi thường thương tích với tổng số tiền bồi thường là 20 triệu đồng. Về hình phạt; đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Đàm Văn X mức án nghiêm khắc.

Bị cáo Đàm Văn X nhất trí bồi thường toàn bộ theo yêu cầu mà các bị hại đưa ra tại phiên tòa.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã đưa ra các căn cứ bảo vệ quan điểm truy tố đối với bị cáo Đàm Văn X, sau khi phân tích tính chất mức độ của hành vi phạm tội và đề cập tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Bị cáo Đàm Văn X không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Người bị hại Nông Văn H và Nguyễn Văn C cũng có một phần lỗi vì trước đó Đàm Văn X gọi chủ quán lấy nước uống không liên quan gì đến các bị hại, nhưng C và H lại sang bàn của X dùng tay tát vào mặt X và dùng điều cày đánh X, mặc dù chưa gây thương tích gì cho X nhưng hành vi đó của C và H là hành vi trái pháp luật, là nguyên nhân chính dẫn đến vụ án. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn X phạm tội “Giết người” và tội “Cố ý gây thương tích”

Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm a khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Văn X từ 10 (Mười) đến 12 (Mười hai) năm tù về tội Giết người; và từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Tổng hợp hình phạt mà bị cáo Đàm Văn X phải chịu là 10 năm 06 tháng đến 12 năm 09 tháng tù.

Về phần bồi thường thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao gấp, cán nhựa màu đen bị cáo dùng để gây án và những vật chứng khác không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo Đàm Văn X 01 (một) chiếc xe mô tô Honda Wave RS màu trắng, đen.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện người bị hại nhất trí về phần tội danh mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Về phần hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Đàm Văn X mức án 12 năm tù về tội Giết người. Về

phần bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường mà phía đại diện người bị hại Nông Văn H đã đưa ra tại phiên tòa, đó là buộc bị cáo phải bồi thường số tiền: Mai táng phí 23 triệu; tiền tổn thất tinh thần là 100 tháng lương cơ sở tương đương 130 triệu đồng; tiền trợ cấp nuôi dưỡng bố mẹ của nạn nhân là từ 02 đến 04 triệu đồng/tháng/02 người.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo Đàm Văn X tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Kết luận giám định pháp y và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 0 giờ ngày 02/10/2016, tại quán Karaoke DH thuộc thôn K, xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Đàm Văn X đang ngồi đợi nhân viên của quán mang cà phê ra thì bị Nguyễn Văn C vô cớ đi tới tát vào mặt. Khi bị cáo đi đến chỗ C ngồi để hỏi nguyên nhân tại sao mình vô cớ bị đánh thì tiếp tục bị Nông Văn H dùng điều cày đập vào đầu. Do bức tức vì bị Nguyễn Văn C và Nông Văn H vô cớ đánh nên trên đường về nhà, khi gặp lại C và H ở ngã ba đường rẽ vào Trạm bơm nước thôn KI, cách nơi đánh nhau ban đầu khoảng 200m, bị cáo Đàm Văn X đã xuống xe máy, tay phải cầm dao và tiến tới chỗ của Nông Văn H và Nguyễn Văn C đang đứng. Thấy bị cáo Đàm Văn X tiến lại gần thì Nông Văn H lao tới và dùng điều cày vụt về phía X, C đứng gần H. Bị cáo Đàm Văn X đã dùng dao đâm nhiều nhát về phía H và C. Hậu quả khiến Nông Văn H tử vong trên đường đi cấp cứu, Nguyễn Văn C bị thương tích 03%. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đàm Văn X về tội “Giết người” theo khoản 2 điều 93 và tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đàm Văn X là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì trước đó bị cáo bị nhóm bị hại xâm phạm tát vào mặt nên bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là con dao nhọn nhặt được ở trên xe mô tô trước cửa quán hát karaoke đâm nhiều nhát về phía Nông Văn H và Nguyễn Văn C dẫn tới hậu quả anh H bị tử vong, anh C bị thương tích. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ. Vụ án xảy ra tại xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn đã gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân, gây đau thương tang tóc cho gia đình nạn nhân, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải có một hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, xét nguyên nhân dẫn đến hành động của bị cáo Đàm Văn X là xuất phát từ hành vi trái pháp luật của người bị hại Nông Văn H và Nguyễn Văn C. Bởi trước thời điểm bị cáo Đàm Văn X dùng dao đâm Nông Văn H và Nguyễn Văn C thì C đã có hành vi tát X, còn H đã có hành vi dùng điều cày đập vào đầu X. Hành vi của Nông Văn H và Nguyễn Văn C tuy chưa ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của bị cáo Đàm Văn X nhưng phần nào đã gây kích động

về tâm lý, ức chế về tinh thần đối với bị cáo Đàm Văn X nên khi gặp lại C và H trên đường về nhà thì bị cáo X đã không kiềm chế được bản thân nên dẫn đến hành vi phạm tội. Xét về tương quan lực lượng phía bị hại có 2 người, phía bị cáo chỉ có 1 người. Về hung khí phía bị hại có điều cày, phía bị cáo có dao nhọn và bị cáo là người chủ động dùng xe tấn công bị hại, cụ thể bị cáo đã dùng dao nhọn đâm nhiều nhất về phía các bị hại với ý thức báng quan và bỏ mặc hậu quả xảy ra. Về ý thức chủ quan bị cáo nhận thức được việc dùng dao nhọn đâm nhiều nhất vào người bị hại như vậy có thể dẫn tới tước đoạt tính mạng của nạn nhân, hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của nạn nhân nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét những tình tiết trên trước khi ấn định mức hình phạt đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh và tính công bằng của pháp luật.

Xét về nhân thân của bị cáo Đàm Văn X thấy rằng, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; về nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do hành vi trái pháp luật của những người bị hại đã có những thái độ ứng xử thiếu văn hóa, thậm chí trái pháp luật, coi thường danh dự, nhân phẩm, sức khỏe của người khác tại nơi công cộng. Hành vi đó của bị hại Nguyễn Văn C cũng đã được xử lý hành chính. Như vậy cần xác định người bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p, đ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Đàm Văn X không còn tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác.

Về trách nhiệm dân sự, thấy rằng tại phiên tòa bị cáo Đàm Văn X và người đại diện của người bị hại Nông Văn H là anh Nông Văn H1, người bị hại Nguyễn Văn C đã thỏa thuận được về phần bồi thường. Sự thỏa thuận này là phù hợp với quy định của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận. Cụ thể:

1. Đại diện gia đình người bị hại Nông Văn H, bị cáo Đàm Văn X đã thỏa thuận bồi thường các khoản như sau:

Chi phí cho việc mai táng là: 23 triệu đồng; bồi thường tổn thất về tinh thần bằng 100 tháng lương cơ sở tương đương 130 triệu đồng; trợ cấp nuôi dưỡng bố mẹ của nạn nhân, cụ thể là ông Nông Văn L1; sinh năm 1950 (67 tuổi) và bà Lương Thị T1; sinh năm 1955 (62 tuổi) là từ 02 đến 04 triệu đồng/tháng/02 người.

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo Đàm Văn X phải bồi thường cho gia đình người bị hại Nông Văn H là: **153.000.000đ (một trăm năm mươi ba triệu đồng)**. Ngoài ra bị cáo phải trợ cấp nuôi dưỡng cho bố mẹ của nạn nhân với mức tương đương với một tháng lương cơ bản là 1.300.000đ/01 người/tháng. Thời điểm tính cấp dưỡng kể từ ngày 02/10/2016 cho đến khi chết.

2. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại Nguyễn Văn C, cụ thể bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn C tổng số tiền là **20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)**.

Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) con dao gấp, cán nhựa màu đen bị cáo dùng để gây án; 01 (một) chiếc áo phông màu xanh và 01 (một) chiếc quần dài bằng vải màu nâu của Đàm Văn X; 02 (hai) chiếc dép tông; 04 (bốn) mảnh trề võ; 01 (một) áo phông màu vàng và 01 (một) quần lửng bò màu xanh đen của Nông Văn H, do không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc xe mô tô Honda Wave RS, màu trắng đen, biển kiểm soát 12H1-104.41 của bị cáo Đàm Văn X, do không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo Đàm Văn X. Nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Do bị kết án nên bị cáo Đàm Văn X phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm, ngoài bị cáo còn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và tiền án phí cấp dưỡng để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố bị cáo Đàm Văn X đã phạm các tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm a khoản 1 Điều 104; điểm p, đ khoản 1 Điều 46; Điều 33; khoản 1 Điều 50 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đàm Văn X **11 (mười một) năm tù** về tội “**Giết người**”.

- Xử phạt bị cáo Đàm Văn X **06 (sáu) tháng tù** về tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội bị cáo Đàm Văn X phải chấp hành là **11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/10/2016.

II. Về phần bồi thường dân sự: Áp dụng các Điều 585; 590; 591; Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

1. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Đàm Văn X và anh Nông Văn H1 là đại diện của người bị hại Nông Văn H, cụ thể là bị cáo phải bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho gia đình người bị hại Nông Văn H do anh Nông Văn H1 làm đại diện với tổng số tiền là: **153.000.000đ** (một trăm năm mươi ba triệu đồng). Bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bố mẹ của nạn nhân, cụ thể là ông Nông Văn L1; sinh năm 1950 (67 tuổi) và bà Lương Thị T1; sinh năm 1955 (62 tuổi) mỗi tháng là 1.300.000đ/01 người. Thời điểm tính cấp dưỡng kể từ ngày 02/10/2016 cho đến khi chết.

2. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Đàm Văn X và người bị hại Nguyễn Văn C, cụ thể bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho Nguyễn Văn C tổng số tiền là: **20.000.000đ** (hai mươi triệu đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

III. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, các điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Tịch thu, tiêu hủy vật chứng gồm:

- 01 (một) con dao gấp, cán nhựa màu đen, lưỡi kim loại trắng bạc, cả dao dài 51cm, phần lưỡi dao dài 24cm, chỗ rộng nhất 3,5cm, phần cán dao dài 27cm, trên lưỡi dao bám dính nhiều máu đã khô thu giữ trên vỉa hè sát tường Trạm y tế xã Q của Đàm Văn X sử dụng trong quá trình đánh nhau với Nông Văn H và Nguyễn Văn C.

- 01 (một) chiếc áo phông màu xanh của Đàm Văn X; 01 (một) chiếc quần dài bằng vải màu nâu của Đàm Văn X; 02 (hai) chiếc dép tông; 04 (bốn) mảnh tre vỡ; 01 (một) áo phông màu vàng của Nông Văn H; 01 (một) quần lửng bò màu xanh đen của Nông Văn H.

2. Trả lại cho bị cáo Đàm Văn X: 01 (một) chiếc xe mô tô Honda Wave RS, màu trắng đen, biển kiểm soát 12H1-104.41, số máy: JC52E1163811, số khung: RLHJC529XDY011616 của Đàm Văn X. Nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 5 năm 2017 giữa Cơ quan C sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn với Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn, tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

IV. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26; điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đàm Văn X phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; 8.600.000đ (tám triệu sáu trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại Nông Văn H, người bị hại Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/8/2017).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- PC81B, PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu H1 sơ; tòa hình sự; HCTP;
- KTNV & THA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Nguyễn Phin

